

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 09-5-2025.
V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thị Mỹ Hạnh;

2. Ông Bùi Dân An.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Vạn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Lâm Thúy Vi – Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 453/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Nhung**, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 320, đường Nguyễn Chí Thanh, hẻm 57, khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh **Võ Thanh Tuấn**, sinh năm 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 16/4D, ấp Trường Huệ, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; Nơi tạm trú: Số 618, đường Trần Phú, tổ 9, ấp Trường Huệ, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhung trình bày:

Chị và anh Võ Thanh Tuấn tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn năm 2002, tại Ủy ban nhân dân xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nên thường xuyên cãi nhau, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống không hạnh phúc, nên chị yêu cầu được ly hôn

Về con chung: có 02 con chung, tên Võ Thanh Cường, sinh ngày 10/4/2001 và Võ Thanh Phú, sinh ngày 01/7/2003. Các cháu đã thành niên, có khả năng tự lao động sinh sống được, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Võ Thanh Tuấn nhưng anh không đến Tòa án, không gửi ý kiến bằng văn bản phản đối yêu cầu ly hôn của chị Nhung.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đối với quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Nhung có đơn xin xét xử vắng mặt. Ngày 05/11/2024. Bị đơn là anh Võ Thanh Tuấn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhiều lần nhưng anh vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhung và anh Võ Thanh Tuấn chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn năm 2002, tại Ủy ban nhân dân xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Lời khai của nguyên đơn phù hợp với lời khai của người làm chứng, thể hiện: Quá trình chung sống, chị Nhung và anh Tuấn hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hôn nhân không hạnh phúc. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Tuấn nhưng anh không đến Tòa để làm việc cũng như trình bày ý kiến. Do đó, xem như anh từ bỏ quyền trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nhung khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: có 02 con chung, tên Võ Thanh Cường, sinh ngày 10/4/2001 và Võ Thanh Phú, sinh ngày 01/7/2003. Các cháu đã thành niên, có khả năng tự lao động sinh sống được, không yêu cầu Tòa giải quyết

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết vấn đề này.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nhung phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhung về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn” đối với bị đơn anh Võ Thanh Tuấn. Chị Nguyễn Thị Nhung được ly hôn với anh Võ Thanh Tuấn

2. Về con chung: có 02 con chung, tên Võ Thanh Cường, sinh ngày 10/4/2001 và Võ Thanh Phú, sinh ngày 01/7/2003. Các cháu đã thành niên, có khả năng tự lao động sinh sống được, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Nhung phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011773 ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị Nguyễn Thị Nhung đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- UBND xã Trường Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thùy Trang